

TT

CHÍNH SÁCH XIN GIẤY NHẬN CĂN CỨ

- **Chị Võ Mai** : **CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC KIỂM DỊCH THỰC VẬT**
Vùng 2

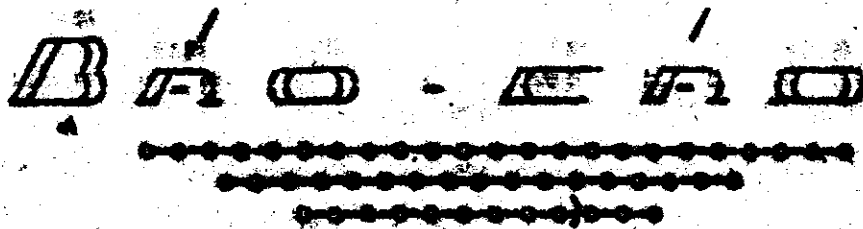
- **KS NGUYỄN HỮU HUÂN** : **P. TRƯỞNG PHÒNG KIỂM NGHIỆM THỰC VẬT SỬ DỤNG**
CHI CỤC KIỂM DỊCH THỰC VẬT Vùng 2

Đã giúp đỡ và tạo điều kiện cho chúng tôi thực hiện đề tài này ./

XXXXXXXXXXXXXXXXXXXX
XXXXXXXXXXXXXXXXXXXX
XXXXXXXXXXXX
X

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ CỦA
CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ CHỮ KÝ QUỐC GIA
19/12
KHO LƯU TRỮ
CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU
21/09/95

SỞ NÔNG LÂM
CÔNG TY DỊCH VỤ KỸ THUẬT CÂY TRỒNG



**ĐỀ TÀI : KIỂM TRA THÀNH PHẦN VÀ MẬT ĐỘ TUYẾN TRÙNG
HẠI CÀ PHÊ. TÁC DỤNG CỦA THUỐC HÓA HỌC NGOPAP
TRÊN TUYẾN TRÙNG**

THÁNG 07 / 1986 ĐẾN THÁNG 05 / 1988

- Cơ quan chủ trì đề tài : CÔNG TY DỊCH VỤ KỸ THUẬT CÂY TRỒNG
- Cơ quan chủ quản : SỞ NÔNG LÂM
- Cơ quan quản lý : ỦY BAN KHOA HỌC KỸ THUẬT
- Chủ nhiệm đề tài : NGUYỄN THỊ ĐOÀN
- Thực hiện đề tài : NGUYỄN THỊ LỆ - NGUYỄN TRĂNG THỊNH
cán bộ kỹ thuật Trạm Kiểm Dịch
- Tham gia đề tài : NGUYỄN VĂN THỒNG CB.KT Trạm K.D.T.V
NGUYỄN THẾ HÙNG C.B.K.T Oty D.V.K.T




Và cán bộ kỹ thuật của các Công Ty Dịch Vụ Bảo Vệ Thực Vật các
huyện Thống Nhất, Xuân Lộc, Châu Thành, Tân Phú.

XXXXXXXXXXXX

XXXXXXXXXX

XXXXX

X

| | | | |
|-----------|--|---|--|
| | CHỦ NHẬN ĐỀ TÀI | THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CHỦ TRÌ ĐỀ TÀI | THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CHỦ QUẢN ĐỀ TÀI |
| Họ và tên | NGUYỄN THỊ HOÀN | TRẦN VĂN VĨNH | TRẦN ĐÔNG HẢI |
| Chức vụ | Trưởng Trạm Kiểm Định Thực Vật | Giám Đốc Công Ty Dịch Vụ Kỹ Thuật Cây Trồng | P. Giám Đốc Sở Nông Lâm |
| Học vị | Kỹ sư trồng trọt | Kỹ sư trồng trọt | Kỹ sư chăn nuôi |
| Chữ ký |  |  |  |

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Cafe là cây công nghiệp có giá trị xuất khẩu cao Đông nai có ưu thế về đất trồng cây công nghiệp môn cây Cafe được trồng rộng rãi ở các Huyện Thống nhất, Xuyên lộc, Châu thành, Tân phú. Để thực hiện 3 chương trình kinh tế lớn của Đảng và Nhà nước tính ta trong kế hoạch phát triển cây Cafe đến năm 1990 đạt 30.000 - 35.000 ha Cafe. Tính đến cuối I/1988 trong Tỉnh đã có 23.000 ha Cafe, diện tích Cafe ngày càng mở rộng thì ngoài các biện pháp đấu tư phân bón, cung cấp phân bón tưới thì công tác phòng chống sâu bệnh cho Cafe cũng là một biện pháp cấp bách.

Theo tài liệu nước ngoài một trong những bệnh gây hại trên Cafe là bệnh do tuyến trùng hại rễ. Ở Indonesia trên những vùng trồng Cafe lâu năm có tới 95% số cây Cafe chèn bị tuyến trùng xâm nhập và gây hại. Tại Uganda tuyến trùng cũng là một vấn đề lớn đối với các diện tích Cafe già (theo Wolff & Schoemaker 1967) tại Miền Nam Ấn Độ có tới 2.000 ha Cafe bị tuyến trùng phá hại và làm giảm sản lượng đáng kể theo D'SOUZA et al 1971).

Các Nông-trường Phú Quý, Tây Hiếu của Miền Bắc nước ta cũng ghi nhận ở các vườn ươm, vườn kiến thiết cơ bản trên giống cafe chèn, cũng bị tuyến trùng gây hại nghiêm trọng phải trồng đi trồng lại nhiều lần. Ở Miền Nam những nghiên cứu về tuyến trùng hại Cafe chưa được điều tra và nghiên cứu kỹ. Đông nai theo định hướng của một số Cán bộ kỹ-thuật thì đất trồng Cafe ở Thống nhất, Xuyên lộc, Tân phú có tuyến trùng. Năm 1985 Chi Cục Bảo vệ thực vật có gửi một số mẫu đất trồng Cafe ở Huyện Thống nhất, Xuyên lộc về Chi cục kiểm dịch thực vật vùng II phân tích, kiểm dịch thì thấy một số mẫu đất trồng Cafe có tuyến trùng và các mẫu đất đều có tuyến trùng hiện diện.

Năm 1986 Ủy-ban khoa học Tỉnh Đông nai giao cho Chi-Cục Bảo vệ thực vật nghiên cứu về tình hình tuyến trùng hại Cafe ở Đông nai và tìm hiểu tác dụng của thuốc hóa học MOCAP để phòng trừ tuyến trùng.

II. NỘI DUNG: Đề tài gồm hai phần chính.

- A- Xác định thành phần, mật độ tuyến trùng liên quan giữa mật độ và sinh trưởng cây.
- B- Tác dụng của thuốc hóa học trừ tuyến trùng.

Phần A

Thành phần, mật độ tuyến trùng, liên quan giữa mật độ tuyến trùng và sinh trưởng của cây.

1/ Phương pháp nghiên cứu:

- 1-1) Theo dõi thành phần tuyến trùng hại Cafe; các mẫu đất được lấy trên các vườn Cafe ở các Huyện Thống nhất, Xuyên lộc, Tân phú, Châu thành. Mẫu đất đại diện cho một vườn được tạp hợp từ 10 cây lấy ngẫu nhiên trong vườn, các vườn lấy mẫu không làm cố định để nắm được toàn bộ thành phần tuyến-trùng hại Cafe ở Đông nai.

1-B) Theo dõi diễn biến mật độ và ảnh hưởng của tuyến trùng đến sinh trưởng cây.

Chọn 2 lá Gia tần, Gia kiện, mỗi xã điều tra định kỳ 1 tháng, 1 lần hai vườn có định có độ tuổi khác nhau. Mỗi vườn phân tích một mẫu tiêu biểu cho cây vàng lá và một mẫu tiêu biểu cho cây xanh tốt. Mẫu đất tiêu biểu được tập hợp từ 25 cây, đo tốc độ vươn cành của 4 cành, 4 hướng của từng cây.

Các mẫu đất đều lấy ở độ sâu 10-20cm, nơi có nhiều rễ con nhất. Mật cây lấy đất ở 2 bên đối diện.

Lý trích tuyến trùng trong đất bằng phương pháp Sheinert mỗi mẫu lấy 200cc đất để tách thành phần và mật độ tuyến trùng. Định danh tuyến trùng theo nhận phân loại của W. H. Mai và H. H. Lyon (1975)

2/ Kết quả theo dõi

2-1 : Thành phần tuyến trùng ký sinh trên rễ Cafe.

qua phân tích 230 mẫu đất lấy trên các vườn Cafe ở các Huyện trong 1 năm đã xác định được đại diện của 10 giống tuyến trùng ký sinh trên rễ cây Cafe như sau:

Bảng 1: Thành phần tuyến trùng ký sinh rễ Cafe, tỷ lệ hiện diện, biến động mật độ và mật độ hiện diện thường nhất

| Thành phần | Số mẫu có tuyến trùng | Tỷ lệ hiện diện | Biến động mật độ (cc/200 đất) | Mật độ hiện diện thường nhất |
|-------------------------|-----------------------|-----------------|-------------------------------|------------------------------|
| <i>Meloidogyne</i> | 136 / 230 | 59 | 1 - 1100 | 100 - 300 |
| <i>Pratylenchus</i> | 123 / 230 | 53 | 1 - 350 | 50 - 150 |
| <i>Rotylenchulus</i> | 91 / 230 | 39 | 1 - 1245 | 100 - 300 |
| <i>Criconeuroidea</i> | 57 / 230 | 25 | 1 - 250 | 25 - 60 |
| <i>Helicotylenchus</i> | 29 / 230 | 13 | 1 - 70 | 10 - 30 |
| <i>Noplolaimus</i> | 28 / 230 | 12 | 1 - 55 | 10 - 30 |
| <i>Xiphinema</i> | 23 / 230 | 10 | 1 - 135 | 5 - 30 |
| <i>Tylenchorhynchus</i> | 18 / 230 | 8 | 1 - 40 | 5 - 30 |
| <i>Tylenchus</i> | 34 / 230 | 15 | 1 - 40 | 5 - 20 |
| <i>Aphelenchus</i> | 30 / 230 | 13 | 1 - 30 | 5 - 20 |

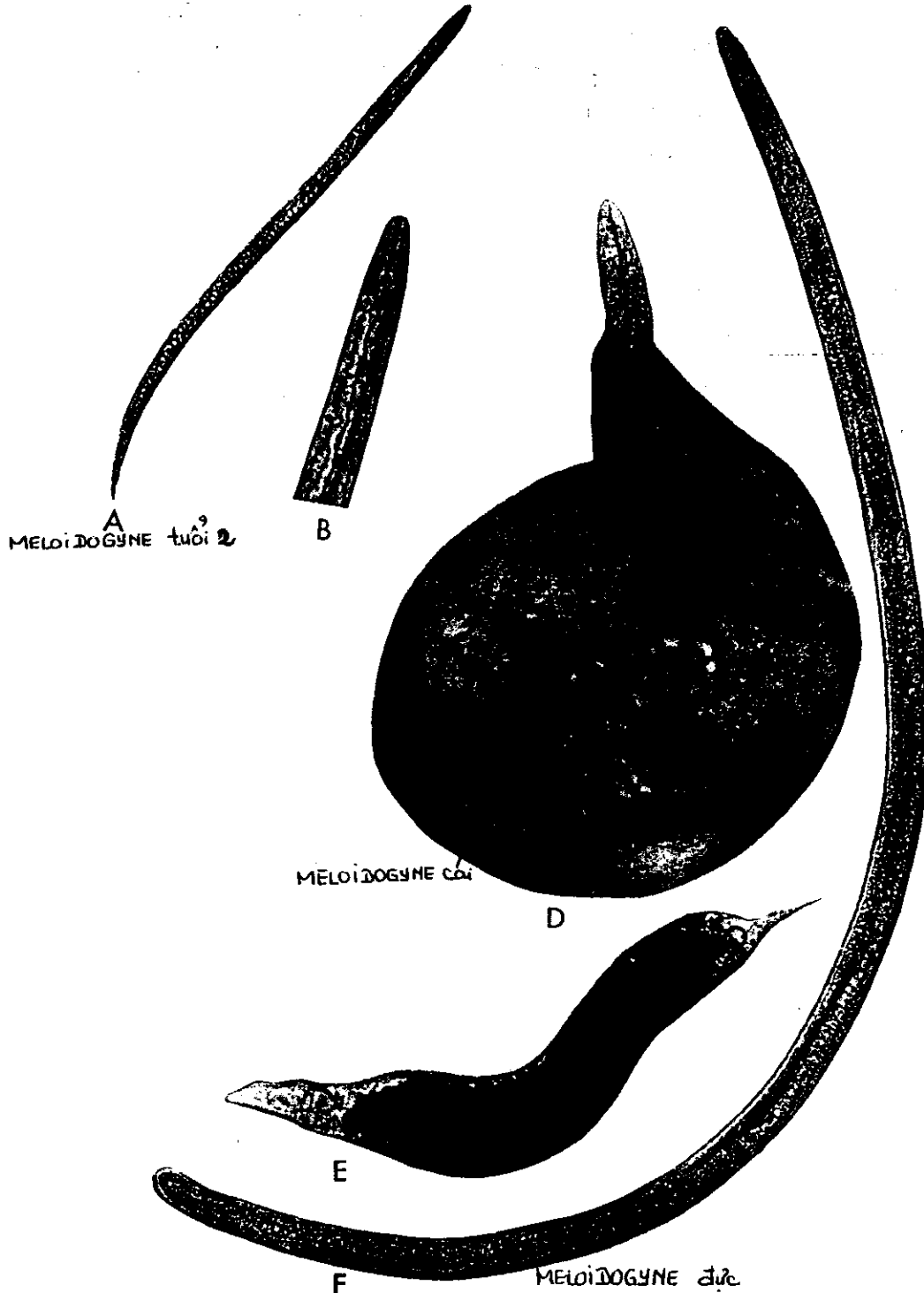
PHÂN XÉT VỀ MỘT SỐ GIỐNG TUYẾN TRÙNG

Tuyến trùng MELOIDOGYNE

Tuyến trùng *Meloidogyne* thuộc nhóm tuyến trùng ký sinh bám trong rễ gây những nốt sần rất điển hình, thường rễ bị sưng u sần sùi và có cả ở những rễ lớn với tỷ lệ xuất hiện 50%, mật độ khá cao đi cùng với đặc tính tập thặng và dễ lan truyền (theo Nguyễn Bá Khương tập san Khoa học kỹ-thuật nông nghiệp 2/1977) khả năng nhân loại số nhanh, tuyến trùng *Meloidogyne* được xem là quan trọng vì có khả năng gây hại lớn.

PLATE 25

65



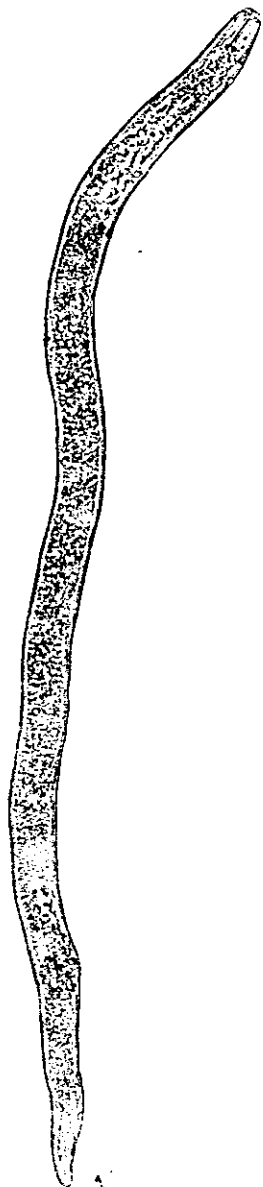
Tuyến trùng PRATYLENCHUS

Cùng thuộc nhóm tuyến trùng ký sinh bên trong, rễ cây bị tác hại biến vàng nâu, có thể tìm thấy tuyến trùng *Pratylenchus* ở những vùng rễ bị bệnh và cả rễ khỏe. Với tỷ lệ xuất hiện 53 o/o, mật độ tuy không cao nhưng khả năng phá hại mạnh và cũng tác động với *Pratylenchus* còn có nấm *Fusarium S.P* và *Rosellinia bunodes* (theo D'Souza 1965) nên *Pratylenchus* là một đối tượng nguy hiểm cho cây cà phê.

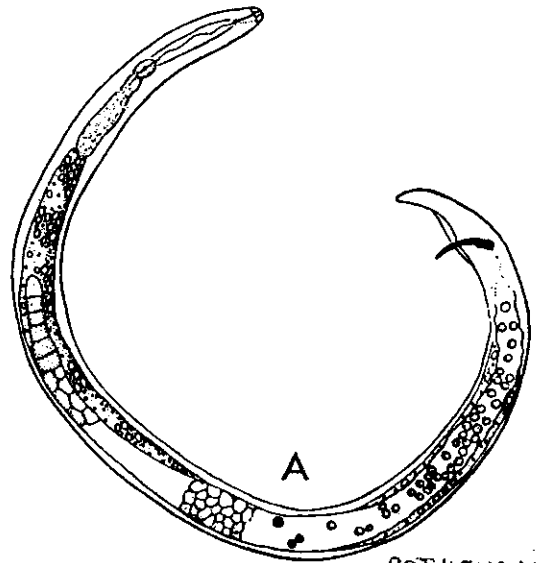
Tuyến trùng ROTYLENCHULUS

Tuyến trùng *Rotylenchulus* xuất hiện với tỷ lệ 39 o/o, mật độ khá cao. Đây là một loại gây hại trên nhiều cây ký chủ nên cần phải phòng trừ khi chúng xuất hiện.

PLATE 41



PRATYLENCHUS



ROTYLENCHULUS

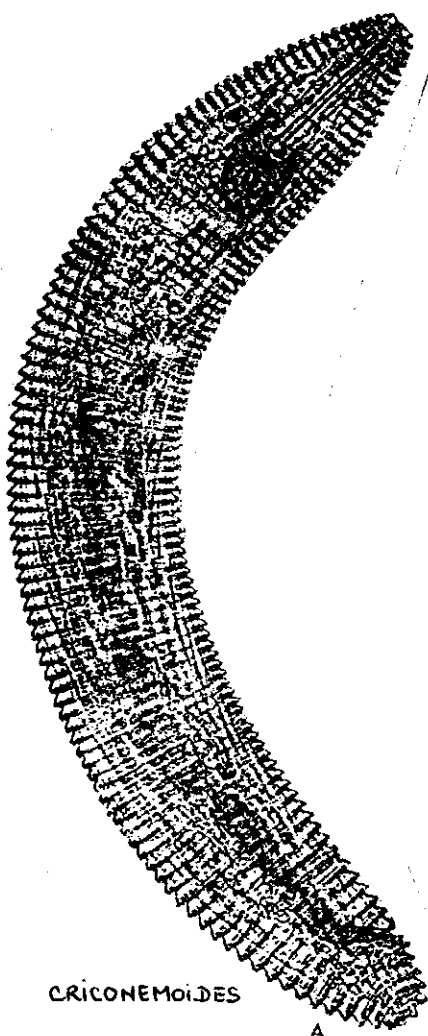
Tuyến trùng CRICONEMOIDES

Là tuyến trùng ngoại ký sinh, xuất hiện với tỷ lệ 25 o/o, tuyến trùng criconemoides không quan trọng vì mật độ không cao.

Tuyến trùng XIPHINEMA

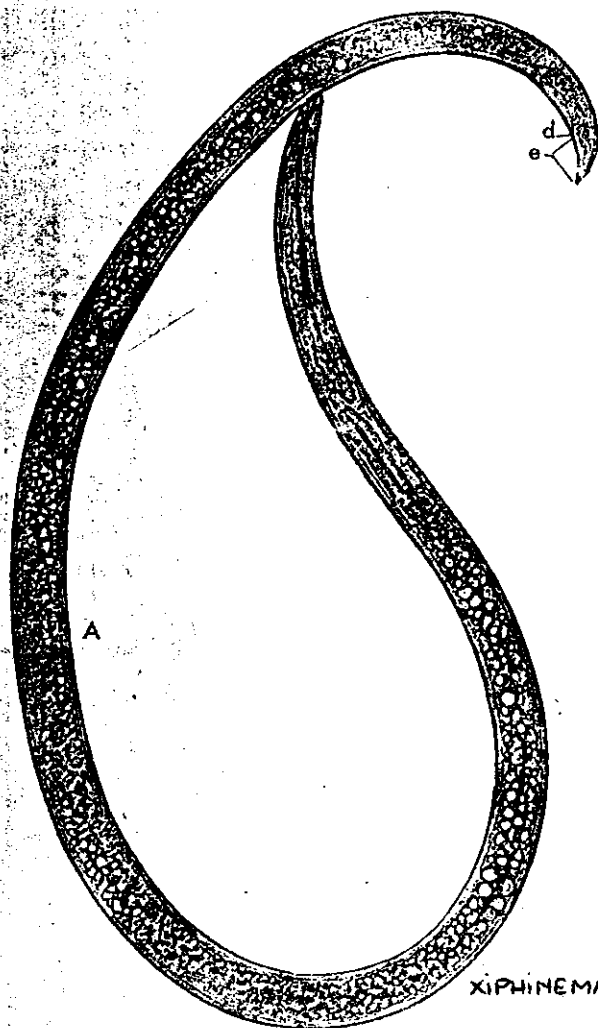
Cũng tương tự như tuyến trùng ngoại ký sinh, tuyến trùng Xiphinema xuất hiện với mật độ và tỷ lệ thấp nhưng có đặc điểm là có khả năng truyền được một số bệnh siêu vi trùng, loại này trở nên nguy hiểm khi cá nguồn virus gây bệnh hiện diện.

PLATE 46



CRICONEMOIDES

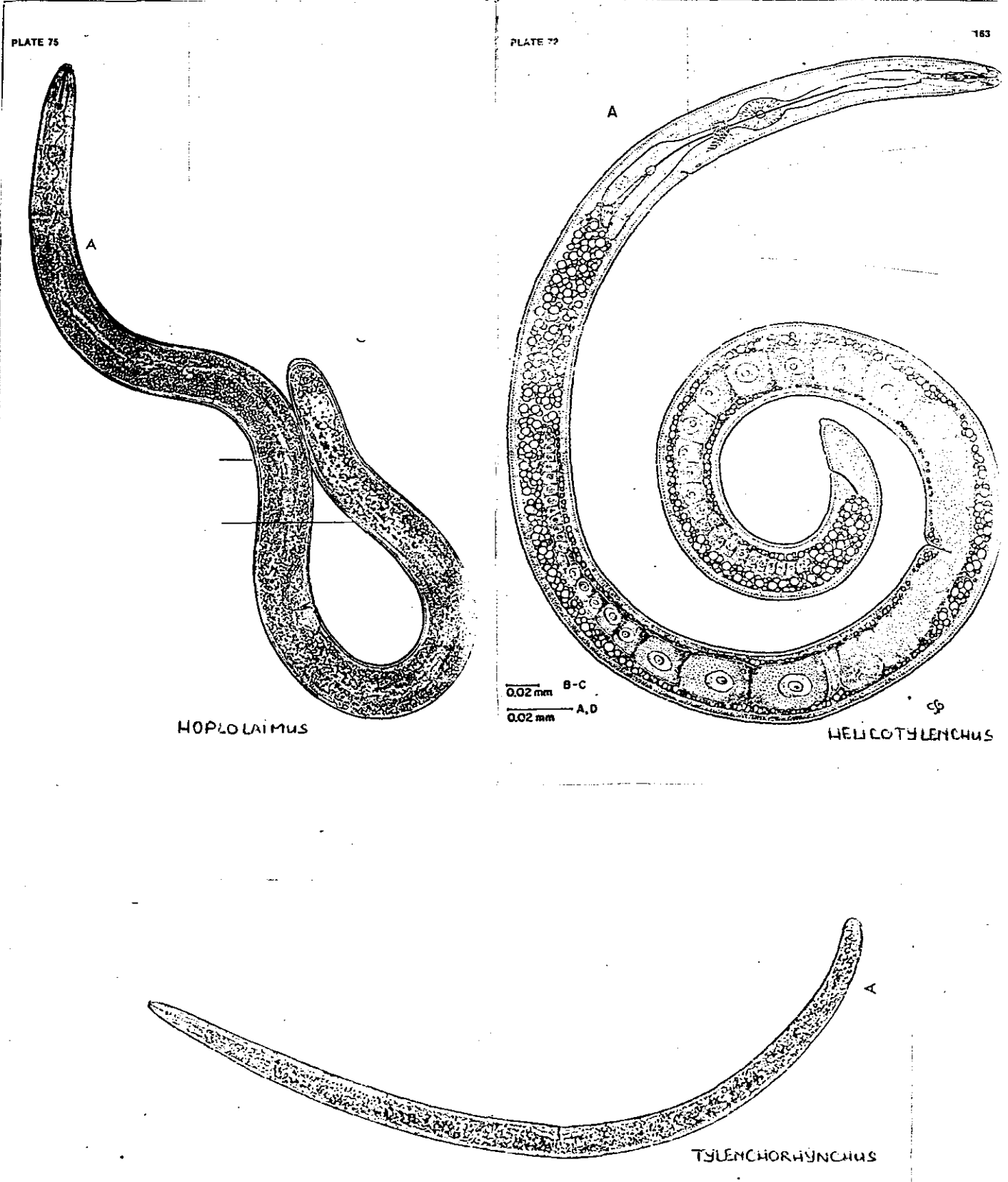
PLATE 7



XIPHINEMA

Tuyến trùng HOPLOLAIMUS - HELICOTYLENCHUS - TYLENCHORHYNCHUS

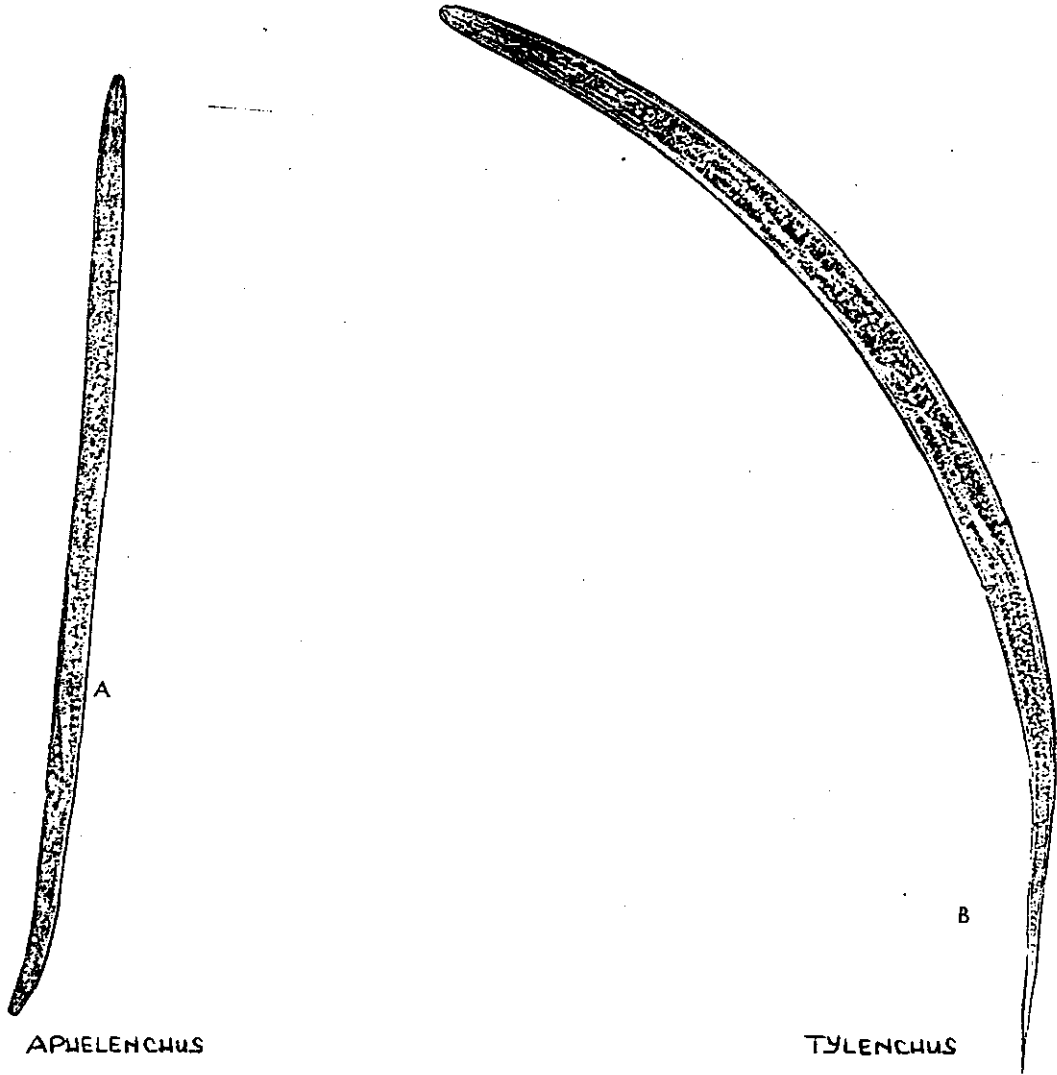
Tuyến trùng ngoài ký sinh có tác dụng làm rễ không phát triển được và làm lùn cây ở những cây con (theo Nguyễn Bá Khắc tập san KHKT nông nghiệp 2/1977). Với tỷ lệ xuất hiện ít, mật độ thấp nên mức phá hại xem như nhỏ. Tuyến trùng này trở thành quan trọng hơn ở những vườn ươm cây con và có sự xuất hiện của nấm Fusarium, Rhizoctonia.



TUYẾN TRÙNG TYLENCHUS - APHELENCHUS

Là tuyến trùng ngoại ký sinh, xuất hiện với tỷ lệ và mật độ thấp, sức gây hại nhỏ nên 2 loại này không đáng kể.

PLATE 34



2.2: Hiện đồng mật độ tuyến trùng - liên quan giữa mật độ và sinh trưởng cây.

Phân tích mật độ tuyến trùng trên các vườn Cafe cổ định ở Xã Gia Tân, Gia Kiệm đồng thời do tốc độ vươn cành của các cây cây lấy mẫu đất từ tháng 9/1986 đến tháng 7/ 1987 chúng tôi ghi nhận được kết quả sau: